

Bản án số: 33/2024/HS-PT

Ngày: 28 – 5 – 2024

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẠC LIÊU

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông **Trần Minh Tấn**

Các Thẩm phán:

Bà **Châu Minh Nguyệt**

Ông **Bùi Anh Tuấn**

- Thư ký phiên tòa: Ông **Nguyễn Văn Phái** - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bạc Liêu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bạc Liêu tham gia phiên tòa: Ông **Quan Tuấn Nghĩa** - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 5 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bạc Liêu xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 46/2024/TLPT-HS ngày 25 tháng 4 năm 2024 đối với bị cáo Ngô Tấn T và bị cáo Nguyễn Thanh K do có kháng cáo của bị cáo Ngô Tấn T và bị cáo Nguyễn Thanh K đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 07/2024/HS-ST ngày 30 tháng 01 năm 2024 của Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh Bạc Liêu.

- Bị cáo có kháng cáo:

1. Ngô Tấn T (*Tên gọi khác: **Truyền***), sinh ngày 10 tháng 06 năm 1978 tại Bạc Liêu.

Nơi cư trú: số X, ấp V, xã R, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu; nghề nghiệp: mua phế liệu; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Ngô Tấn T1 và bà Nguyễn Thị N; có vợ và 02 con; tiền án, tiền sự: không. (*Vắng mặt*)

2. Nguyễn Thanh K, sinh ngày 01 tháng 01 năm 1982 tại Bạc Liêu.

Nơi cư trú: ấp A, xã R, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa: 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Minh M và bà Trần Thị D; có vợ và 02 con; tiền án, tiền sự: không. (*Vắng mặt*)

Ngoài ra vụ án còn có bị cáo Lâm Văn C không kháng cáo, không liên quan đến kháng cáo nên Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 16 giờ, ngày 09 tháng 3 năm 2023, Phòng Cảnh sát hình sự thuộc Công an tỉnh Bạc Liêu bắt quả tang bị cáo C đang có hành vi ghi sổ đề thắng thua bằng tiền và thu giữ vật chứng có liên quan.

Quá trình điều tra chứng minh được, số tiền dùng vào việc đánh bạc các bị cáo như sau:

Vào ngày 08 tháng 3 năm 2023 bị cáo C, nhận phoi đề đài Sóc Trăng với số tiền 18.640.000đ (trong đó nhận phoi của bị cáo T là 3.870.000đ) và nhận phoi đề đài Miền Bắc với số tiền 25.969.000đ (trong đó nhận phoi của bị cáo T là 3.274.000đ).

Vào ngày 09 tháng 3 năm 2023 bị cáo T giao phoi cho bị cáo C đài An Giang với số tiền 2.440.000đ và giao phoi cho bị cáo K đài An Giang với số tiền 5.465.000đ.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 07/2024/HS-ST ngày 30 tháng 01 năm 2024 của Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh Bạc Liêu đã quyết định:

1. Tuyên bố bị cáo Lâm Văn C, Ngô Tấn T, Nguyễn Thanh K phạm tội “Đánh bạc”.

2. Áp dụng khoản 1 Điều 321; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự: xử phạt bị cáo Lâm Văn C 09 (chín) tháng tù.

2. Áp dụng khoản 1 Điều 321; Điều 38; điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự: xử phạt bị cáo Ngô Tấn T 06 (sáu) tháng tù.

3. Áp dụng khoản 1 Điều 321; Điều 38; điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự: xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh K 06 (sáu) tháng tù.

Ngoài ra, Bản án sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí hình sự sơ thẩm và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm, vào ngày 15 tháng 02 năm 2024 bị cáo T và bị cáo K kháng cáo xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm: Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bạc Liêu phát biểu quan điểm giải quyết vụ án như sau: mức hình phạt mà bản án sơ thẩm đã tuyên đối với các bị cáo là phù hợp, tương xứng với hành vi phạm tội của các bị cáo; tại cấp phúc thẩm các bị cáo không có cung cấp tình tiết giảm nhẹ mới nên đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo và giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Các bị cáo vắng mặt nhưng không phải vì lý do bất khả kháng hoặc do trở ngại khách quan và sự vắng mặt của họ không gây trở ngại cho việc xét xử nên việc xét xử vắng mặt của các bị cáo là phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 351 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử sơ thẩm, các bị cáo thừa nhận có hành vi đánh bạc bằng hình thức số đề được thắng thua bằng T, mà không được Cơ quan nhà nước cho phép, trong đó: bị cáo T số tiền tham gia đánh bạc vào ngày 09 tháng 3 năm 2023 là 7.905.000đ, bị cáo K số tiền tham gia đánh bạc vào ngày 09 tháng 3 năm 2023 là 5.465.000đ. Cho nên, cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự là đúng với quy định của pháp luật.

[3] Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo không có cung cấp tình tiết giảm nhẹ mới và cấp sơ thẩm đã áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ cho các bị cáo. Đồng thời, việc không bắt các bị cáo đi chấp hành hình phạt tù sẽ gây nguy hiểm

cho xã hội và ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự và an toàn xã hội. Từ đó, Hội đồng xét xử không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của các bị cáo và giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm.

[4] Quan điểm của Kiểm sát viên đề nghị không chấp nhận kháng cáo của bị cáo và giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm là phù hợp nên được Hội đồng xét xử ghi nhận.

[5] Mỗi bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm là 200.000đ.

[6] Các phần quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Khoản 2 Điều 136; khoản 1 Điều 351; điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự;
- Khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự;
- Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo **Ngô Tấn T** và bị cáo **Nguyễn Thanh K**.
2. Giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 07/2024/HS-ST ngày 30 tháng 01 năm 2024 của Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh Bạc Liêu.
3. Tuyên bố bị cáo **Ngô Tấn T** và bị cáo **Nguyễn Thanh K** phạm tội “**Đánh bạc**”.
4. Xử phạt bị cáo **Ngô Tấn T 06 (sáu) tháng tù**. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị bắt thi hành án.
5. Xử phạt bị cáo **Nguyễn Thanh K 06 (sáu) tháng tù**. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị bắt thi hành án.

6. Về án phí hình sự phúc thẩm: buộc bị cáo Ngô Tấn T nộp 200.000đ, buộc bị cáo Nguyễn Thanh K nộp 200.000đ.

7. Các phần Quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Gửi Viện kiểm sát cùng cấp;
- Gửi Cơ quan THA hình sự có thẩm quyền;
- Gửi CQĐT, VKS, TA xét xử sơ thẩm;
- Gửi nơi đang giam giữ bị cáo (nếu có);
- Gửi người kháng cáo;
- Gửi người có liên quan đến kháng cáo hoặc kháng nghị (nếu có);
- Gửi Cơ quan THA dân sự có thẩm quyền (nếu có);
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Minh Tấn